

Số: *415* /VINAINCON-CBTT

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam
- Mã chứng khoán: VVN
- Địa chỉ: Tòa nhà VINAINCON, số 5 Láng Hạ, phường Ô Chợ Dừa, TP Hà Nội.
- Điện thoại liên hệ: 024 35142145 Fax: 024 38560629

2. Nội dung thông tin công bố:

Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam công bố thông tin về Biên bản số 01/BB-ĐHĐCĐ và Nghị quyết số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/6/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam.

3. Thông tin đã được công bố trên website của Tổng công ty vào ngày 23/6/2026 tại đường dẫn <http://vinaincon.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Đại diện tổ chức
Người được ủy quyền CBTT



Lê Đức Thọ



Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2026

QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Điều 1: Đoàn chủ tịch gồm 03 người do Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty làm Chủ tọa.

Điều 2: Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch.

- Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua.

- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.

- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

Điều 3: Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 4: Ban thư ký Đại hội (gồm 02 người) do Ban tổ chức giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình, cụ thể:

- Ghi chép đầy đủ trung thực các nội dung diễn biến của Đại hội vào biên bản.

- Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết).

- Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

- Tiếp nhận điện mừng, thư, các tài liệu có liên quan đến Đại hội.

Điều 5: Ban tổ chức Đại hội sẽ thực hiện việc kiểm tra tư cách cổ đông và báo cáo kết quả trước Đại hội.

Điều 6: Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông.

Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Tổng công ty được lập trước khi đại hội đồng cổ đông khai mạc theo quy định đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam.

Các Đại biểu, cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền tham dự Đại hội có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban Tổ chức Đại hội. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

Người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

Điều 7: Phát biểu ý kiến trong Đại hội.

Cổ đông đăng ký phát biểu với Đoàn Chủ tịch (qua Thư ký Đại hội) khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay hoặc giơ phiếu biểu quyết, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, đúng trọng tâm, không trùng lặp.

Điều 8: Biểu quyết:

8.1. Cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết.

8.2. Cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được uỷ quyền.

8.3. Các vấn đề được biểu quyết trong Đại hội được thông qua theo Điều 21 Điều lệ Tổ chức và hoạt động Tổng công ty.

Điều 9: Cổ đông, người Đại diện theo uỷ quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, điều 146 của Luật Doanh nghiệp.

Trên đây là Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt nam.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty xem xét thông qua để việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được thực hiện thuận lợi, đảm bảo tuân thủ theo các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

**BÁO CÁO KẾT QUẢ
Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam.

Hôm nay, vào lúc 8h30, ngày 23 tháng 6 năm 2026, tại Hội trường lầu 6, Toà nhà VINAINCON, số 5 Láng Hạ, phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm có:

1. Ông Nguyễn Khắc Cường Trưởng ban;
2. Ông Lê Đức Thọ Thành viên;
3. Ông Nguyễn Mạnh Hà Thành viên.

Thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông, tôi xin báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam (Tổng công ty) như sau:

1. Tổng số cổ đông (bao gồm cổ đông là cá nhân và cổ đông là tổ chức) có quyền tham dự Đại hội, theo danh sách cổ đông được chốt ngày 22/5/2026 là 1.846 cổ đông, chủ sở hữu của 55.000.000 cổ phần phổ thông (cổ phần có quyền biểu quyết).

2. Tổng số cổ đông, đại diện được uỷ quyền hợp lệ tham dự Đại hội tính đến thời điểm 8h30 ngày 23/6/2026 là 31 cổ đông, đại diện sở hữu của 47.048.605 cổ phần, chiếm tỷ lệ 85,54% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Với thành phần tham dự như trên, căn cứ quy định tại Khoản 1, Điều 145, Luật Doanh nghiệp và Khoản 1, Điều 19, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

Trân trọng Báo cáo toàn thể Đại hội.

Xin cảm ơn!

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2026

TM. BKT TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

Trưởng ban



Nguyễn Khắc Cường

Số: 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam bắt đầu vào lúc 8 giờ 30 phút, ngày 23 tháng 6 năm 2026 tại Hội trường lầu 6, Toà nhà VINAINCON, số 5 Láng Hạ, phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội, với sự có mặt của 31 cổ đông, đại diện cho 47.048.605 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 85,54% tổng số cổ phần của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam, đủ điều kiện để tiến hành đại hội theo luật định.

Căn cứ Biên bản họp Đại hội và kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam ngày 23 tháng 6 năm 2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Các chỉ tiêu thực hiện toàn Tổng công ty

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | CHỈ TIÊU | NQ 2025 | TH 2025 | %TH/NQ |
|----|---|-----------|-----------|--------|
| 1 | Tổng doanh thu và thu nhập khác | 4.792.660 | 4.049.244 | 84,5 |
| | <i>Trong đó:</i> | | | |
| | - Tổng doanh thu và thu nhập khác (không bao gồm Công ty Xi măng Quang Sơn) | 4.093.382 | 3.778.198 | 92,3 |
| | - Tổng doanh thu và thu nhập khác của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn | 699.278 | 271.046 | 38,7 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế hợp nhất | (289.071) | (622.028) | |
| | <i>Trong đó:</i> | | | |

| TT | CHỈ TIÊU | NQ 2025 | TH 2025 | %TH/NQ |
|----|---|------------|------------|--------|
| | - Lợi nhuận sau thuế (không bao gồm Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn) | 22.616 | 28.787 | 127,3 |
| | -Lỗ tại Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn | (311.687) | (650.815) | |
| 3 | Lao động huy động bình quân (lao động trong danh sách) (người) | 1.816 | 1.708 | 94,1 |
| 4 | Tổng quỹ lương thực hiện (lao động trong danh sách) | 278.730 | 274.396 | 98,4 |
| | Trong đó: Quỹ lương quản lý tại Cơ quan Công ty mẹ (không bao gồm quỹ lương của các đơn vị hạch toán kinh tế phụ thuộc và Ban ĐHDA của Tổng công ty); bao gồm cả Quỹ lương của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên chuyên trách) | 17.184 | 13.430 | 78,2 |
| 5 | Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng) | 12.790.474 | 13.378.783 | 104,6 |

Ghi chú:

(i) Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua kế hoạch lợi nhuận của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn lỗ (311.687) triệu đồng, không bao gồm lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá khi đánh giá lại tỷ giá gốc ngoại tệ cuối năm;

(ii) Lỗ phát sinh năm 2025 của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn là (650.815) triệu đồng, trong đó lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại gốc ngoại tệ tại ngày 31/12/2025 là (232.906) triệu đồng. Như vậy thực chất lỗ từ hoạt động SXKD năm 2025 của Công ty Xi măng Quang Sơn là (417.909) triệu đồng, tăng lỗ so với nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 là (106.222) triệu đồng.

2. Các chỉ tiêu thực hiện của Công ty mẹ

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | CHỈ TIÊU | KH2025 | TH2025 | %TH/KH |
|----|---|---------|---------|--------|
| 1 | Tổng doanh thu và thu nhập khác | 726.210 | 518.195 | 71,4 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | 5.500 | 5.495 | 99,9 |
| 3 | Tổng quỹ lương (không bao gồm quỹ lương của các đơn vị hạch toán kinh tế phụ thuộc và Ban ĐHDA của Tổng công ty); bao gồm cả Quỹ lương của Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên chuyên trách) | 17.184 | 13.430 | 78,2 |

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2025 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

Điều 3. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2025:

Lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty mẹ là **5.495.115.306** đồng, được phân phối như sau:

- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi là 02 tháng lương Công ty mẹ VINAINCON (tạm tính): **3.695.000.000** đồng (Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi trên cơ sở tiền lương thực hiện năm 2025 được cấp có thẩm quyền phê duyệt).

- Lợi nhuận sau thuế năm 2025 để lại chưa phân phối: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Cổ tức năm 2025: Không chia.

Điều 4. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, hoạt động nhiệm kỳ 2021-2026; Kế hoạch SXKD năm 2026, phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2026-2031 của Hội đồng quản trị.

Điều 5. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025, đánh giá nhiệm kỳ 2021-2026 của Ban Kiểm soát Tổng công ty.

Điều 6. Thông qua các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2026:

1. Kế hoạch năm 2026 toàn Tổng công ty:

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị | KH 2026 |
|----|--|------------|------------|
| 1 | Tổng doanh thu và thu nhập khác. | Triệu đồng | 3.600.000 |
| | <u>Trong đó:</u> | | |
| | - Tổng Doanh thu và thu nhập khác (không bao gồm Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn) | Triệu đồng | 3.270.250 |
| | - Doanh thu của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn | Triệu đồng | 329.750 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế hợp nhất. | Triệu đồng | (407.400) |
| | <u>Trong đó:</u> | | |
| | - Lợi nhuận (không bao gồm Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn) | Triệu đồng | 30.550 |
| | - Lỗ tại Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn | Triệu đồng | (437.950) |
| 3 | Lao động huy động bình quân toàn Tổng công ty (lao động trong danh sách) | Người | 1.840 |
| 4 | Tổng quỹ lương toàn Tổng công ty (lao động trong danh sách) | Triệu đồng | 279.000 |
| 5 | Thu nhập bình quân (lao động trong danh sách) | Đ/ng/tháng | 12.636.000 |

Ghi chú:

(i) Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận sau thuế toàn Tổng công ty bao gồm doanh thu và lợi nhuận sau thuế hợp nhất của các Công ty con.

(ii) Lợi nhuận của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn lỗ (437.950) triệu đồng chưa bao gồm lãi/lỗ do đánh giá lại chênh lệch tỷ giá ngoại tệ cuối năm.

2. Kế hoạch năm 2026 tại Công ty mẹ - Tổng công ty:

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | KH 2026 |
|----|--|--|---------|
| 1 | Tổng doanh thu và thu nhập khác (Đã loại trừ doanh thu trùng) | Triệu đồng | 835.000 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Triệu đồng | 6.050 |
| 3 | Phân phối lợi nhuận sau thuế | Căn cứ kết quả SXKD năm 2026, HĐQT sẽ trình ĐHCĐ năm 2027 xem xét, quyết định. | |
| | - Chia cổ tức | | |
| | - Trích lập các quỹ | | |

Điều 7: Thông qua việc quyết toán lương, thù lao thực hiện năm 2025 và Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2026 của Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên cụ thể như sau:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm thực hiện việc quyết định quyết toán tiền lương, thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên năm 2025; Lập, phê duyệt kế hoạch tiền lương, thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên năm 2026 phù hợp hướng dẫn của Nhà nước về tiền lương, thù lao đã được quy định.

Điều 8: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam;

Điều 9: Thông qua kết quả bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Tổng công ty nhiệm kỳ 2026 - 2031, như sau:

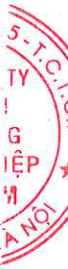
Danh sách trúng cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2031 gồm: (theo văn A,B,C)

- Ông Vương Khả Hải;
- Bà Nguyễn Thị Khánh Hằng;
- Ông Chu Thế Hoàng.
- Ông Đỗ Chí Nguyễn;
- Ông Nguyễn Thế Phương;

Danh sách trúng cử Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031 gồm: (theo văn A,B,C)

- Ông Nguyễn Ngọc Cường;
- Bà Nguyễn Thị Thu Nga;
- Bà Dương Hoài Trang.

Điều 10: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng công ty theo nội dung tại Tờ trình số 244/TTr-VINAINCON-BKS ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Ban Kiểm soát Tổng công ty.



Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Tổng công ty giao cho Hội đồng quản trị hoàn chỉnh các văn bản của Đại hội và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đã được Đại hội thông qua.

Nơi nhận:

- UBCK NN (để báo cáo);
- Sở GD&ĐT HN (để báo cáo);
- Website: <http://vinaincon.com.vn>;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

Chủ tọa



Trần Anh Tấn

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2026

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Thời gian: Vào lúc 8 giờ 30 phút, ngày 23 tháng 6 năm 2026.

Địa điểm: Hội trường lầu 6, Toà nhà VINAINCON, số 5 Láng Hạ, phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội.

Nội dung: Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam (Tổng công ty).

NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

I. PHẦN NGHI THỨC VÀ THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Ngọc Cường - Thư ký Tổng công ty thay mặt Ban Tổ chức thực hiện nghi thức, thủ tục:

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự Đại hội:

1.1. Đại biểu khách mời:

- Ông Nguyễn Anh Tùng - Trưởng Ban Đầu tư 1, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;

- Ông Chu Thế Hoàng - Phó trưởng Ban Pháp chế và Quản trị rủi ro, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;

- Ông Nguyễn Phú Hà - Chủ tịch Hội đồng thành viên, Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam;

- Bà Nguyễn Thị Mai Hoa - Phó Tổng giám đốc, Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

1.2. Đại biểu Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam:

- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát và các phòng, ban thuộc Tổng công ty;

1.3 Các cổ đông, người được cổ đông uỷ quyền tham dự Đại hội.

2. Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội:

Ông Nguyễn Khắc Cường – Trưởng ban kiểm tra tư cách đại biểu, trình bày Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông:



- Tổng số cổ đông của Tổng công ty theo danh sách chốt tại ngày 22/5/2026 là: 1.846 cổ đông, chủ sở hữu của 55.000.000 cổ phần phổ thông (cổ phần có quyền biểu quyết).

- Tổng số cổ đông, người được cổ đông uỷ quyền có mặt và đăng ký tham dự Đại hội tại thời điểm 8 giờ 30 phút, ngày 23 tháng 6 năm 2026 là 31 cổ đông, đại diện cho 47.048.605 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 85,54% tổng số cổ phần của Tổng công ty.

Với thành phần tham dự như trên, căn cứ Khoản I, Điều 145 Luật Doanh nghiệp và Khoản I, Điều 19, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty được tổ chức hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

3. Giới thiệu và biểu quyết thông qua Đoàn chủ tịch; Tổ Thư ký và Ban Kiểm phiếu:

- Đoàn Chủ tịch:

- | | |
|--------------------------|-------------------------------------|
| 1. Ông Trần Anh Tấn | Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa; |
| 2. Ông Đỗ Chí Nguyễn | TV HĐQT, Tổng Giám đốc, Thành viên; |
| 3. Bà Nguyễn Thị Thu Nga | Trưởng Ban Kiểm soát, Thành viên. |

- Tổ Thư ký:

- | | |
|----------------------|---------------------------------|
| 1. Ông Ngô Đức Cường | Phó trưởng Ban TCKT, Tổ trưởng; |
| 2. Ông Lê Đức Thọ | Chuyên viên Ban TCKT, Tổ viên. |

- Ban Kiểm phiếu:

- | | |
|----------------------------|--|
| 1. Ông Lê Văn Thuyên | Trưởng Ban TCNS, Trưởng Ban; |
| 2. Ông Trần Đức Anh | Trưởng Ban Kế hoạch, Thành viên; |
| 3. Ông Nguyễn Mạnh Hà | Trợ lý người phụ trách quản trị, Thành viên; |
| 4. Ông Nguyễn Tuấn Anh | Phó trưởng Ban TCNS, Thành viên; |
| 5. Bà Lê Ngọc Ánh | Chuyên viên Văn phòng, Thành viên; |
| 6. Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh | Chuyên viên Ban TCKT, Thành viên; |
| 7. Bà Dương Thị Minh Ngọc | Chuyên viên Ban TCNS, Thành viên. |

Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua:

- Danh sách Đoàn Chủ tịch: tỷ lệ 100% tán thành.
- Tổ Thư ký: tỷ lệ 100% tán thành.
- Ban Kiểm phiếu: tỷ lệ 100% tán thành.

II. CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI.

1. Ông Nguyễn Ngọc Cường – Thư ký Tổng công ty trình bày Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội.

2. Ông Trần Anh Tấn - Chủ tọa đại hội lấy biểu quyết Đại hội về Chương trình và Quy chế làm việc:

- Chương trình đại hội: tỷ lệ 100% tán thành.

- Quy chế làm việc: tỷ lệ 100% tán thành.

3. Hội đồng quản trị, Cơ quan điều hành và Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội các nội dung sau:

3.1. Ông Đỗ Chí Nguyễn – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng công ty trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, hoạt động nhiệm kỳ 2021-2026. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2026-2031 của Tổng công ty.

3.2. Ông Đặng Quang Cường – Kế toán trưởng Tổng công ty trình bày tóm tắt Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

3.3. Bà Nguyễn Thị Thu Nga – Trưởng Ban Kiểm soát Tổng công ty trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2025, đánh giá hoạt động nhiệm kỳ 2021-2026 của Tổng công ty và trình bày Tờ trình của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

3.4. Ông Lê Văn Thuyên – Trưởng Ban Tổ chức nhân sự Tổng công ty trình bày Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi, bổ sung của Tổng công ty.

3.5. Ông Trần Anh Tấn - Chủ tọa Đại hội lấy biểu quyết thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi, bổ sung của Tổng công ty: tỷ lệ 100% thông qua.

III. ĐẠI HỘI TIẾN HÀNH THẢO LUẬN.

Ông Trần Anh Tấn chủ trì phân lấy ý kiến thảo luận của các cổ đông:

Ý kiến cổ đông:

1. Ông Nguyễn Trường Sơn - Thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Đội ngũ cán bộ Tổng công ty có năng lực tốt, được đào tạo bài bản, tuy nhiên gánh nặng bởi khó khăn tại Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn vẫn chưa được giải quyết, mong muốn Nhà nước có cơ chế đặc biệt, tạo điều kiện để Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn nói riêng và Tổng công ty có thể vực dậy và phát triển.

2. Ông Nguyễn Quang Anh - Mã cổ đông 0678:

Nhất trí với các báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, cũng chia sẻ với các khó khăn của Tổng công ty trong bối cảnh hiện nay. Tổng công ty có

nhiều cơ hội nhưng với cơ chế của nhà nước hiện nay nên chưa phát huy được các tiềm lực hiện có. Tổng công ty đã chuyển quyền đại diện chủ sở hữu từ Bộ Công Thương sang Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) nên mong sớm có cơ chế, tái cơ cấu lại để có thể giải quyết được những khó khăn trong thời gian tới.

IV. ĐẠI HỘI TIẾN HÀNH CÁC NỘI DUNG BẦU CỬ.

1. Đại hội tiến hành các nội dung về bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031:

1.1 Ông Lê Văn Thuyên - Trưởng Ban Tổ chức nhân sự trình bày đề án nhân sự Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031.

- *Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị gồm:*

- + Ông Đỗ Chí Nguyễn;
- + Bà Nguyễn Thị Khánh Hằng;
- + Ông Vương Khả Hải;
- + Ông Nguyễn Thế Phương;
- + Ông Chu Thế Hoàng.

- *Danh sách ứng cử viên Ban Kiểm soát gồm:*

- + Bà Nguyễn Thị Thu Nga;
- + Ông Nguyễn Ngọc Cường;
- + Bà Dương Hoài Trang.

1.2 Ông Trần Anh Tấn - Chủ tọa Đại hội lấy biểu quyết thông qua Đề án nhân sự ứng cử viên bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031:

- Đề án nhân sự Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031: tỷ lệ 100% tán thành.

1.3. Ông Lê Văn Thuyên – Trưởng Ban TCNS Tổng công ty trình bày Quy chế bầu cử; Hướng dẫn bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

1.4. Ông Trần Anh Tấn - Chủ tọa đại hội lấy biểu quyết thông qua các nội dung:

- Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2031: tỷ lệ 100% tán thành.

2. Đại hội tiến hành bỏ phiếu bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Tổng công ty nhiệm kỳ 2026-2031.

Tại thời điểm bỏ phiếu lúc 11 giờ 20 phút, số lượng cổ đông có mặt tham dự là 31 cổ đông, đại diện cho 47.048.605 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 85,54% tổng số cổ phần của Tổng công ty.

Bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031:

Tổng số phiếu phát ra: 31 phiếu, đại diện cho: 47.048.605 cổ phần, chiếm: 100% Tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu thu về: 31 phiếu, đại diện cho: 47.048.605 cổ phần, chiếm: 100% Tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không thu về: 0 phiếu.

Số phiếu hợp lệ: 30 phiếu, đại diện cho: 47.018.605 cổ phần, chiếm: 99,94% Tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp.

Số phiếu không hợp lệ: 01 phiếu, đại diện cho: 30.000 cổ phần, chiếm: 0,06% Tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp.

Bầu cử Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2031:

Tổng số phiếu phát ra: 31 phiếu, đại diện cho: 47.048.605 cổ phần, chiếm: 100% Tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu thu về: 31 phiếu, đại diện cho: 47.048.605 cổ phần, chiếm: 100% Tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không thu về: 0 phiếu.

Số phiếu hợp lệ: 31 phiếu, đại diện cho: 47.048.605 cổ phần, chiếm: 100% Tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp.

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm: 0% Tính trên số cổ phần biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không thu về: 0 phiếu.

ĐẠI HỘI NGHỈ GIẢI LAO

3. Ông Lê Văn Thuyên – Trưởng Ban TCNS, Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031, như sau:

3.1. Kết quả trúng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031 gồm (theo số phiếu trúng cử từ cao đến thấp):

- | | |
|----------------------------|---|
| - Ông Đỗ Chí Nguyễn | Số phiếu bầu: 52.292.330, chiếm 111,15% |
| - Bà Nguyễn Thị Khánh Hằng | Số phiếu bầu: 50.903.705, chiếm 108,19% |
| - Ông Vương Khả Hải | Số phiếu bầu: 44.635.205, chiếm 94,87% |

- Ông Chu Thế Hoàng Số phiếu bầu: 43.923.705, chiếm 93,36%
 - Ông Nguyễn Thế Phương Số phiếu bầu: 43.057.331, chiếm 91,52%
- (có biên bản kiểm phiếu kèm theo)

3.2. Kết quả trúng cử thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 gồm (theo số phiếu trúng cử từ cao đến thấp):

- Bà Nguyễn Thị Thu Nga Số phiếu bầu: 50.535.205, chiếm 107,41%
 - Ông Nguyễn Ngọc Cường Số phiếu bầu: 46.615.505, chiếm 99,08%
 - Bà Dương Hoài Trang Số phiếu bầu: 43.995.105, chiếm 93,51%
- (có biên bản kiểm phiếu kèm theo)

V. TIẾN HÀNH THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI.

1. Đại hội tiến hành biểu quyết các tờ trình:

Ông Trần Anh Tấn – Chủ tọa đại hội, tóm tắt các nội dung các Tờ trình Đại hội thông qua, theo đó có 8 nội dung biểu quyết như sau:

- + Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025;
- + Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;
- + Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025;
- + Báo cáo của Hội đồng quản trị Tổng công ty;
- + Báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng công ty;
- + Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;
- + Thông qua quyết toán quỹ tiền lương, thù lao năm 2025, kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2026
- + Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.
- + Thông qua kết quả bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031.

Tại thời điểm thông qua các Báo cáo và Tờ trình Đại hội lúc 11 giờ 50 phút, số lượng cổ đông có mặt tham dự là 31 cổ đông, đại diện cho 47.048.605 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 85,54% tổng số cổ phần của Tổng công ty.

Kết quả biểu quyết thông qua từng nội dung với tỷ lệ như sau:

| TT | Nội dung | Tán thành | Tỷ lệ (%) | Không tán thành | Tỷ lệ (%) | Không có ý kiến | Tỷ lệ (%) |
|----|---|------------|-----------|-----------------|-----------|-----------------|-----------|
| 1 | Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của Tổng công ty | 47.048.605 | 100 | 0 | | 0 | |
| 2 | Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty đã được kiểm toán | 47.048.605 | 100 | 0 | | 0 | |

| | | | | | | |
|---|---|------------|-----|---|---|--|
| 3 | Phương án phân phối lợi nhuận từ hoạt động SXKD năm 2025 | 47.048.605 | 100 | 0 | 0 | |
| 4 | Báo cáo của HĐQT Tổng công ty | 47.048.605 | 100 | 0 | 0 | |
| 5 | Báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng công ty | 47.048.605 | 100 | 0 | 0 | |
| 6 | Các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch năm 2026 Tổng công ty | 47.048.605 | 100 | 0 | 0 | |
| 7 | Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2025 và Kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2026 | 47.048.605 | 100 | 0 | 0 | |
| 8 | Thông qua kết quả bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031. | 47.048.605 | 100 | 0 | 0 | |
| 9 | Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 | 47.048.605 | 100 | 0 | 0 | |

Căn cứ Khoản 1, Điều 148, Luật Doanh nghiệp và Điều 21, Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty và Thẻ lệ biểu quyết của Đại hội, các tỷ lệ biểu quyết trên là phù hợp, đủ điều kiện thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam.

V. THÔNG QUA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Ông Ngô Đức Cường – Phó trưởng Ban Tài chính kế toán thay mặt Tổ Thư ký trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Ông Trần Anh Tấn – Chủ tọa đại hội, xin ý kiến Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của VINAINCON - 100% nhất trí.

VI. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông Trần Anh Tấn - Chủ tọa đại hội tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam.

Biên bản này được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, được các cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100%.

Đại hội kết thúc vào lúc 12 giờ 45 phút cùng ngày./.

TM. TỔ THƯ KÝ
Tổ trưởng



Ngô Đức Cường

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH



Trần Anh Tấn

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025 VÀ NHIỆM KỲ III (2021-2026)
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026 VÀ NHIỆM KỲ IV (2026-2031)

Kính thưa: Quý vị cổ đông
Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam

Thay mặt HĐQT Tổng công ty cổ phần Xây dựng công nghiệp Việt Nam, tôi xin báo cáo hoạt động của HĐQT về kết quả SXKD năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2026; phương hướng nhiệm vụ năm 2026 và nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2025 ghi nhận một chương mới trong tiến trình phục hồi kinh tế của Việt Nam khi chỉ số GDP đạt mức tăng trưởng ấn tượng **8,02%**. Sự chuyển dịch mạnh mẽ sang cơ cấu công nghiệp công nghệ cao cùng dòng vốn FDI ổn định đã khẳng định vị thế của Việt Nam là nền kinh tế năng động bậc nhất khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. Trong bối cảnh đó, lĩnh vực công nghiệp và xây dựng tiếp tục giữ vai trò "đầu tàu" với giá trị tăng thêm đạt **8,95%**. Đặc biệt, thị trường xi măng đã có bước chuyển mình mạnh mẽ, thoát khỏi giai đoạn thừa cung thiếu cầu và hoạt động cầm chừng nhờ sự cộng hưởng từ các đại dự án hạ tầng quốc gia như Sân bay Long Thành và Cao tốc Bắc - Nam giai đoạn 2.

Tuy nhiên, trái ngược với đà bứt phá chung của thị trường, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty vẫn đối mặt với những nghịch lý và thách thức nghiêm trọng. Điểm nghẽn lớn nhất nằm tại Nhà máy Xi măng Quang Sơn khi phải tạm dừng toàn bộ hoạt động sản xuất từ tháng 9/2025. Nguyên nhân trực tiếp xuất phát từ việc Giấy phép khai thác mỏ đá vôi La Hiên hết hiệu lực chưa được gia hạn kịp thời, dẫn đến sự đứt gãy chuỗi cung ứng nội bộ, khiến Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn không thể hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch và gây áp lực tiêu cực lên kết quả tài chính hợp nhất của toàn hệ thống.

Tại các lĩnh vực truyền thống vốn là thế mạnh của VINAINCON như xây dựng công nghiệp nặng, điện và cơ khí chế tạo, tình hình cũng không mấy khả quan. Biên lợi nhuận bị thu hẹp đáng kể do áp lực cạnh tranh khốc liệt về đơn giá, chi phí tài chính duy trì ở mức cao và tình trạng nợ đọng kéo dài. Đáng quan ngại hơn, sự chậm trễ trong công tác đền bù, giải phóng mặt bằng từ phía Chủ đầu tư đã dẫn đến hệ lụy trượt giá nguyên vật liệu, buộc Tổng công ty phải đưa ra quyết định khó khăn là hủy bỏ một số hợp đồng trọng điểm (điển hình như Gói thầu 16 tại TBA 220kV Văn Điển) để bảo toàn nguồn lực và hạn chế rủi ro tài chính.

Dù các đơn vị thành viên thuộc lĩnh vực sản xuất cấu kiện bê tông như Bê tông ly tâm An Giang, Bê tông ly tâm Thủ Đức và lĩnh vực xây lắp điện gồm Xây lắp Điện 2, Xây lắp Điện 4 vẫn giữ vững đà tăng trưởng, đóng góp tích cực về doanh thu và lợi nhuận chung, nhưng sự khởi sắc cục bộ này vẫn không đủ để khóa lấp những thâm hụt lớn từ các đơn vị trọng yếu khác. Hệ quả là, các chỉ tiêu kinh tế hợp nhất của toàn Tổng công ty đã không đạt được mục tiêu kỳ vọng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025 đề ra.

II. KẾT QUẢ SXKD NĂM 2025

2.1. Một số chỉ tiêu tài chính của toàn Tổng công ty

Đơn vị tính: Tỷ đồng

| TT | CHỈ TIÊU | NQ 2025 | TH 2025 | %TH/NQ |
|----------|---|------------------|------------------|-------------|
| 1 | Tổng doanh thu và thu nhập khác | 4.792,660 | 4.049,244 | 84,5 |
| | <i>Trong đó:</i> | | | |
| | - Tổng doanh thu và thu nhập khác (không bao gồm Công ty Xi măng Quang Sơn) | 4.093,382 | 3.778,198 | 92,3 |
| | - Tổng doanh thu và thu nhập khác của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn | 699,278 | 271,046 | 39 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế hợp nhất | (289,071) | (622,028) | 215 |
| | <i>Trong đó:</i> | | | |
| | - Lợi nhuận (không bao gồm Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn) | 22,616 | 28,787 | 127 |
| | - Lỗ tại Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn | (311,687) | (650,815) | 208,8 |
| 3 | Lao động huy động bình quân (lao động trong danh sách) (người) | 1.816 | 1.708 | 94 |
| 4 | Tổng quỹ lương thực hiện (lao động trong danh sách) | 278,730 | 274,396 | 98 |

| TT | CHỈ TIÊU | NQ 2025 | TH 2025 | %TH/NQ |
|----------|---|-------------------|-------------------|------------|
| | <i>Trong đó: Quỹ lương quản lý tại Cơ quan Công ty mẹ (không bao gồm quỹ lương của các đơn vị hạch toán kinh tế phụ thuộc và Ban ĐHDA của Tổng công ty); bao gồm cả Quỹ lương của cán bộ quản lý chuyên trách</i> | 17,184 | 13,430 | 78 |
| 5 | Thu nhập bình quân (đ/người/tháng) | 12.790.474 | 13.378.783 | 105 |

Ghi chú:

- (i) Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua kế hoạch lợi nhuận của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn là (311,687) tỷ đồng, không bao gồm lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá khi đánh giá lại tỷ giá gốc ngoại tệ cuối năm;
- (ii) Lỗ phát sinh năm 2025 của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn là (650,815) tỷ đồng, trong đó lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại gốc ngoại tệ tại ngày 31/12/2025 là (232,906) tỷ đồng. Như vậy thực chất lỗ từ hoạt động SXKD năm 2025 của Công ty Xi măng Quang Sơn là (417,909) tỷ đồng, tăng lỗ so với nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 là (106,222) tỷ đồng.

2.2. Một số chỉ tiêu thực hiện của Công ty mẹ

Đơn vị tính: Tỷ đồng

| TT | CHỈ TIÊU | KH2025 | TH2025 | %TH/KH |
|----|---|--------|---------|--------|
| 1 | Tổng doanh thu và thu nhập khác | 726,21 | 518,195 | 71,35 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | 5,500 | 5,495 | 99,91 |
| 3 | Tổng quỹ lương <i>(không bao gồm quỹ lương của các đơn vị hạch toán kinh tế phụ thuộc và Ban ĐHDA của Tổng công ty); bao gồm cả Quỹ lương của cán bộ quản lý chuyên trách)</i> | 17,184 | 13,430 | 78 |

Phân tích, đánh giá về kết quả SXKD

- Lợi nhuận sau thuế toàn Tổng công ty

Năm 2025 lỗ sau thuế toàn Tổng công ty là 622,028 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế không bao gồm lỗ của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn là 28,787 tỷ đồng. Các công ty con lỗ năm 2025: Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn lỗ 650,815 tỷ đồng, Công ty TNHH MTV Xây lắp Hóa chất lỗ 7,859 tỷ đồng, Công ty TNHH MTV Cơ khí hóa chất Hà Bắc lỗ 182 triệu đồng, Công ty CP Cơ khí Xây lắp Hóa chất lỗ 1,759 tỷ đồng, Công ty CP Đầu tư và XD Vinaincon 6 lỗ 0,364 tỷ đồng, Công ty CP Đầu tư và Khoáng sản Vinaincon lỗ 0,011 tỷ đồng.

Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn lỗ 650,815 tỷ đồng, trong đó: Chi phí lãi vay là 208,961 tỷ đồng (*lãi vay dài hạn là 164,975 tỷ đồng, lãi vay ngắn hạn là 43,986 tỷ đồng*); chi phí khấu hao là 185,563 tỷ đồng; tiền thuê đất 4,262 tỷ đồng; chi phí tiền lương người lao động 33,401 tỷ đồng; lãi phạt chậm nộp thuế, bảo hiểm, phạt vi phạm hành chính 4,181 tỷ đồng; chi phí bảo hiểm 7,295 tỷ đồng; lỗ chênh lệch tỷ giá 232,906 tỷ đồng. Xi măng Quang Sơn lỗ lớn do sản lượng tiêu thụ thấp (chỉ đạt 44,3% kế hoạch) trong khi chi phí cố định lớn, tỷ giá ngoài tệ tăng cao và từ tháng 9/2025 Công ty không có doanh thu do nhà máy dừng hoạt động sản xuất.

Tại Công ty mẹ: Lợi nhuận sau thuế là 5,495 tỷ đồng, đạt 99,91% kế hoạch năm, đã bao gồm trích lập các khoản dự phòng là 10,639 tỷ đồng. Lợi nhuận trước khi trích lập dự phòng là 16,134 tỷ đồng.

- *Về đầu tư tài chính:* Tổng công ty đầu tư vào 28 Công ty với tổng giá trị là 556,452 tỷ đồng, trong đó:

- + Đầu tư vào 13 Công ty con số tiền là: 473,306 tỷ đồng.
- + Đầu tư vào 08 công ty liên doanh, liên kết số tiền là: 54,264 tỷ đồng.
- + Đầu tư dài hạn khác vào 07 Công ty số tiền là: 28,883 tỷ đồng.

Trong năm 2025, có 16/28 đơn vị do Công ty Mẹ - Tổng công ty đầu tư vốn có kết quả kinh doanh có lãi, có 10/28 Công ty phát sinh lỗ; 02/28 đơn vị không có báo cáo tài chính (*là Công ty cổ phần DESCON do không liên lạc được, không thu thập được Báo cáo tài chính và Công ty CP khai thác đá vôi Quang Sơn đang tạm dừng hoạt động*); Cổ tức và lợi nhuận được chia trong năm 2025 là 14,582 tỷ đồng trong đó: cổ tức là 10,312 tỷ đồng; lợi nhuận được chia từ 2 Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 2 và Xây lắp Điện 4 là 4,270 tỷ đồng.

Trong năm 2025, Công ty mẹ trích lập 814 triệu đồng chi phí dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn. Đến 31/12/2025 tại Công ty Mẹ đã trích dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn là 253,146 tỷ đồng.

2.3. Đánh giá các mặt hoạt động

2.3.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Cơ quan điều hành

Năm 2025, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã có nhiều cố gắng trong hoạt động với tinh thần trách nhiệm cao, tuân thủ Điều lệ của Tổng công ty và Luật Doanh nghiệp, bám sát các nội dung Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đã được ban hành theo đúng thẩm quyền quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Các quyết định của HĐQT đều có sự tham gia, đồng thuận của các thành viên HĐQT, phù hợp với tình hình thực tế của Tổng công ty, trong năm HĐQT đã tiến hành hành 16 lần họp và xin ý kiến biểu quyết bằng văn bản và ban hành 80 Nghị quyết.

Một số hoạt động chính:

- Ngày 30/5/2025, Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và chỉ đạo việc triển khai Nghị quyết Đại hội.
- Lựa chọn đơn vị Kiểm toán thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty.
- Xây dựng kế hoạch làm việc năm của HĐQT Tổng công ty theo đúng quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty.
- Ban hành Quy chế quản lý lao động, tiền lương, thù lao tiền thưởng đối với các đơn vị thành viên Tổng công ty.
- Thực hiện chỉ đạo của Bộ Công Thương, Bộ tài chính về việc chuyển giao chủ sở hữu của Tổng công ty từ Bộ Công Thương về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) vào ngày 29/12/2025.
- Thường xuyên phối hợp với Ban kiểm soát trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quy chế phối hợp đáp ứng yêu cầu công việc và đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành của Pháp luật.

2.3.2. Công tác quản lý chung

- Tổ chức thực hiện tất cả các nội dung theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 đã thông qua. Giao chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025 cho các đơn vị thành viên, nhóm đại diện quản lý phần vốn của VINAINCON tại các Công ty cổ phần, tổ chức đơn đốc hỗ trợ các đơn vị thực hiện kế hoạch.
- Minh bạch hóa các số liệu tài chính, xử lý các tồn tại tài chính. Điều chỉnh, thay thế các cán bộ điều hành và đại diện phần vốn tại các đơn vị có vốn góp không phù hợp.

Năm qua, các đơn vị trong Tổng công ty đã nỗ lực trong hoạt động SXKD, triển khai nhiều giải pháp tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả. Cơ quan điều hành Tổng công ty đã có nhiều biện pháp về quản lý cũng như tăng cường các hoạt động giám sát, kiểm tra các mặt hoạt động nhằm giảm thiểu các rủi ro, kịp thời phát hiện những tồn tại, bất hợp lý để có giải pháp xử lý, giải quyết phù hợp.

2.3.3. Công tác chuyển giao đại diện chủ sở hữu và đầu tư tài chính dài hạn

- *Công tác chuyển giao đại diện chủ sở hữu:* Ngày 29/12/2025, quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại VINAINCON đã chính thức được chuyển giao từ Bộ Công Thương sang Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC).
- *Công tác điều chỉnh vốn (tăng/giảm vốn, thoái vốn):* Năm 2025 Tổng công ty không có sự thoái vốn, thay đổi cơ cấu vốn, không điều chỉnh tăng/giảm vốn điều lệ. Tổng công ty chấp hành nghiêm túc việc báo cáo các Bộ, ngành liên quan về việc báo cáo công tác tái cơ cấu DN, thoái vốn, ...

2.3.4. Công tác đầu tư, mua sắm TSCĐ và thanh lý TSCĐ năm 2025

- Công ty CP bê tông ly tâm Thủ Đức phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án Nhà máy bê tông Hải Dương, tăng giá trị TSCĐ do đầu tư XDCB hoàn thành với giá trị 2,310 tỷ đồng; đồng thời mua sắm TSCĐ tại Nhà máy với giá trị: 9,511 tỷ đồng; Ngoài ra, Công ty CP Bê tông ly tâm Thủ Đức 1- Công ty con của Công ty CP bê tông ly tâm Thủ Đức đầu tư mua mới khuôn và hệ thống năng lượng mặt trời với giá trị: 10,072 tỷ đồng. Còn lại giá trị tài sản mua sắm của các Công ty con trong Tổng công ty chủ yếu là chi phí mua sắm máy móc, thiết bị và phương tiện phục vụ sản xuất.
- Năm 2025 các Công ty con của Tổng công ty thực hiện thanh lý, nhượng bán một số danh mục TSCĐ cơ bản đã hết khấu hao và không còn nhu cầu sử dụng; Thanh lý một số CCDC, vật tư thu hồi tại các dự án không có khả năng tái sử dụng. Về cơ bản, quy trình và thủ tục thanh lý/nhượng bán phù hợp với quy định hiện hành.

2.3.5. Lĩnh vực tài chính, kế toán, thanh tra, kiểm toán.

- *Công tác kiểm tra, kiểm soát, giám sát tài chính:* Được duy trì và thực hiện nghiêm chỉnh, chất lượng cao. Ban Tài chính Kế toán đã phối hợp với Ban kiểm soát Tổng công ty và Kiểm soát viên của các Công ty con thực hiện thẩm tra, kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động SXKD tại các Đơn vị về hoạt động SXKD năm 2025. Tổng công ty đã thành lập Tổ giám sát tài chính để thực hiện công tác giám sát tài chính tại các Công ty con và 2 Chi nhánh phụ thuộc kỹ lưỡng, kịp thời và đạt chất lượng. Trên cơ sở đó, Tổng giám đốc Tổng công ty có văn bản đánh giá, chỉ đạo các Đơn vị thực hiện các kiến nghị của Tổ giám sát tài chính, Ban kiểm soát và các Cơ quan quản lý nhà nước.
- *Công tác kiểm toán Báo cáo tài chính:* Năm 2025 Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính tại Công ty mẹ và các Công ty con. CPA Việt Nam đã phát hành Báo cáo kiểm toán hợp nhất, Báo cáo kiểm toán tổng hợp và Báo cáo kiểm toán các đơn vị. Bên cạnh ý kiến chấp nhận toàn phần của Kiểm toán viên tại Công ty mẹ và một số Công ty, Báo cáo kiểm toán của một số Công ty vẫn có ý kiến ngoại trừ về công tác đối chiếu công nợ, công nợ phải thu, phải trả, chi phí SXKD dở dang, ...
- *Công tác trả nợ dài hạn của Công ty Xi măng Quang Sơn:* Trong năm 2025, Công ty không có nguồn trả nợ dài hạn, tuy nhiên vẫn phải trả nợ dài hạn (gốc + lãi) cho các ngân hàng thương mại 83,3 tỷ đồng (trong đó Tổng công ty hỗ trợ Xi măng Quang Sơn là 63,9 tỷ đồng).

2.3.6. Công tác cán bộ

Năm 2025, Tổng công ty đã bổ nhiệm và bổ nhiệm lại các cán bộ quản lý điều hành tại các Công ty TNHH MTV, các Chi nhánh của Tổng Công ty và một số cán bộ tại các Ban chức năng Tổng công ty đúng quy định.

2.4. Phân phối lợi nhuận tại Công ty mẹ

Lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty mẹ là **5.495.115.306 đồng**, đạt 99,91% kế hoạch (kế hoạch là 5.500.000.000 đồng). Theo quy định tại tiết b Khoản 3 Điều 31 Nghị định số 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, việc phân phối lợi nhuận sau thuế thực hiện theo nguyên tắc:

“Về việc trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: Trích không quá 03 tháng lương thực hiện cho hai quỹ khen thưởng, phúc lợi nếu lợi nhuận sau thuế thực hiện không thấp hơn kế hoạch; trích không quá 03 tháng tiền lương thực hiện nhân với tỷ lệ giữa lợi nhuận sau thuế thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch, nếu lợi nhuận sau thuế thực hiện thấp hơn kế hoạch.”

Quỹ lương thực hiện năm 2025 của Công ty mẹ VINAINCON (bao gồm quỹ lương Cơ quan Tổng công ty, Quỹ lương Chi nhánh Miền Nam và Quỹ lương Chi nhánh Xây lắp và Cung ứng vật tư thiết bị) là 22.169.399.906 đồng. Như vậy, theo quy định VINAINCON được trích 5.537.427.670 đồng vào Quỹ khen thưởng phúc lợi, cao hơn số lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2025. Tuy nhiên căn cứ vào Lợi nhuận sau thuế năm 2025 và tình hình thực tế của doanh nghiệp, để có nguồn trả nợ cho Dự án đầu tư Nhà máy Xi măng Thái Nguyên do VINAINCON làm chủ đầu tư và đứng tên bên vay, hiện đã quá hạn trả nợ.

Theo đó, Hội đồng quản trị đề nghị ĐHĐCĐ xem xét, thông qua việc trích Quỹ khen thưởng phúc lợi bằng 2 tháng lương thực hiện. Số lợi nhuận còn lại chưa phân phối dùng để hỗ trợ trả nợ cho Dự án Nhà máy Xi măng Thái Nguyên. Cụ thể như sau:

- Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi (2 tháng lương của Công ty mẹ VINAINCON): **3.695.000.000 đồng**.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2025 để lại chưa phân phối: **1.800.115.306 đồng**.
- Cổ tức năm 2025: **Không chia**.

PHẦN THỨ HAI
BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM KỲ III (2021 – 2026)

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Xuyên suốt trong cả nhiệm kỳ 2021 - 2026, HĐQT đã thường xuyên bám sát tình hình hoạt động SXKD của Tổng công ty, thường xuyên trao đổi thảo luận giữa các thành viên được thông qua biên bản tại các cuộc họp HĐQT, ngoài ra cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Các quyết định thông qua tại phiên họp cơ bản được thống nhất ý kiến với tỷ lệ đồng thuận cao của các thành viên HĐQT tham dự.

Nghị quyết của HĐQT đã được ban hành kịp thời, phù hợp với điều kiện thực tế của doanh nghiệp, đúng Điều lệ Tổng công ty và Pháp luật, hỗ trợ tích cực cho Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

1. Một số hoạt động chính:

- Để phục vụ công tác quản trị của Tổng công ty, HĐQT đã ban hành các quy định, quy chế nội bộ:
 1. Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và các Công ty TNHH một thành viên;
 2. Hoàn thiện và ban hành Quy chế tài chính của Tổng Công ty và các Công ty TNHH một thành viên;
 3. Quy chế làm việc của HĐQT Tổng công ty;
 4. Quy chế quản lý phần vốn của Tổng công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác;
 5. Cập nhật sửa đổi của Luật doanh nghiệp và các luật khác, cùng với những văn bản hướng dẫn của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Công ty cổ phần, để điều chỉnh, sửa đổi Điều lệ của Tổng công ty và trình thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.
- Các hoạt động định kỳ và thường xuyên khác luôn đáp ứng được yêu cầu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty: Ban hành kịp thời các nghị quyết, quyết định, văn bản thông báo, chấp thuận trên các lĩnh vực:
 1. Mô hình tổ chức hoạt động của các đơn vị: Sáp nhập, tách chuyển, giải thể, thành lập, cơ cấu bộ phận, phòng ban...;
 2. Nhân sự chủ chốt của trong Tổng công ty, đại diện phần vốn;
 3. Kế hoạch SXKD, kế hoạch tín dụng SXKD hàng năm, lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập hàng năm theo ủy quyền của ĐHĐCĐ các năm;
 4. Ban hành các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

2. Về nhân sự Hội đồng quản trị:

a) Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Đại hội đồng cổ đông đã bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2021 – 2026) như sau:

Hội đồng quản trị:

- Ông Trần Anh Tấn Chủ tịch HĐQT;
- Ông Đỗ Chí Nguyễn Thành viên HĐQT kiêm, Tổng giám đốc;
- Ông Mai Công Toàn Thành viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Trường Sơn Thành viên HĐQT.

Ban kiểm soát:

- Nguyễn Thị Thu Nga Trưởng Ban;
- Nguyễn Ngọc Cường Thành viên;
- Ông Phạm Đình Hiếu Thành viên.

b) Trong nhiệm kỳ 2021 – 2026 các thành viên HĐQT, ban kiểm soát có sự thay đổi cụ thể như sau:

Hội đồng quản trị:

- Tháng 8/2023, Ông Vương Khả Hải được bầu làm thành viên HĐQT thay ông Mai Công Toàn (Có đơn xin từ nhiệm ngày 03/4/2023);

- Bà Nguyễn Thị Khánh Hằng Thành viên HĐQT (tháng 5/2024).

Ban Kiểm soát: Tháng 5/2024. Ông Phạm Hùng được bầu là Thành viên Ban Kiểm soát thay ông Phạm Đình Hiếu (có đơn xin từ nhiệm tháng 5/2024).

Trình tự, thủ tục việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT thực hiện và tuân thủ theo đúng Điều lệ, Luật Doanh nghiệp và các quy định hiện hành. Tại Đại hội đồng cổ đông năm nay, Đại hội chúng ta sẽ tiến hành việc bầu cử để bầu HĐQT và Ban kiểm soát khoá mới (nhiệm kỳ 2026 – 2031).

II. CÁC NỘI DUNG CHÍNH ĐÃ THỰC HIỆN NHIỆM KỲ 2021-2026

1. Một số chỉ tiêu thực hiện của toàn Tổng công ty trong 5 năm:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | CHỈ TIÊU | TH 2021 | TH 2022 | TH 2023 | TH 2024 | TH 2025 |
|----|---------------------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| 1 | Tổng doanh thu và thu nhập hợp nhất | 4.406.102 | 2.717.432 | 2.899.469 | 4.437.648 | 4.049.244 |
| | <i>Trong đó:</i> | | | | | |
| | - Tổng DT và thu nhập khác từ SXKD | 3.291.052 | 2.115.127 | 2.409.361 | 4.022.562 | 3.778.198 |
| | - Tổng DT và TN khác của Công ty XMOS | 1.115.050 | 602.305 | 490.108 | 415.086 | 271.046 |

| TT | CHỈ TIÊU | TH 2021 | TH 2022 | TH 2023 | TH 2024 | TH 2025 |
|----|--|------------|------------|------------|------------|------------|
| 2 | Lợi nhuận sau thuế hợp nhất | (38.729) | (294.652) | (442.751) | (467.677) | (622.028) |
| | <i>Trong đó:</i> | | | | | |
| | + LNST từ hoạt động SXKD ⁽¹⁾ | 48.673 | 21.064 | 18.455 | 22.377 | 28.787 |
| | + Lỗ Công ty TNHH MTV XMQS | (87.402) | (315.716) | (461.206) | (490.054) | (650.815) |
| 3 | Lao động huy động bình quân (người) | 2.055 | 1.948 | 1.715 | 1.683 | 1.708 |
| 4 | Tổng quỹ lương thực hiện bình quân | 250.857 | 234.312 | 206.761 | 252.927 | 274.396 |
| | <i>Trong đó, Quỹ lương quản lý tại Cơ quan Công ty mẹ ⁽²⁾</i> | 15.317 | 14.736 | 12.686 | 15.024 | 13.430 |
| 5 | Thu nhập bình quân (đ/ng/th) | 10.173.000 | 10.024.000 | 10.047.000 | 12.523.619 | 13.387.783 |

Ghi chú:

(1). LNST từ hoạt động SXKD là số đã trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn tại Công ty TNHH một thành viên Xi măng Quang Sơn.

(2). Quỹ lương quản lý tại Cơ quan Công ty mẹ và quỹ lương của Cán bộ quản lý chuyên trách (không bao gồm quỹ lương của các đơn vị hạch toán kinh tế phụ thuộc và không bao gồm lương của BDH dự án thuộc TCT).

*** Một số chỉ tiêu thực hiện của Công ty mẹ**

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | CHỈ TIÊU | TH 2021 | TH 2022 | TH 2023 | TH 2024 | TH 2025 |
|----|---|---------|---------|---------|---------|---------|
| 1 | Tổng Doanh thu và thu nhập khác | 433.168 | 254.978 | 203.961 | 667.159 | 518.195 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế (chưa trích lập các khoản dự phòng) | 34.671 | 25.605 | 20.315 | 13.052 | 16.134 |
| 3 | Số trích lập các khoản dự phòng (nợ phải thu khó đòi; đầu tư tài chính dài hạn; giảm giá hàng tồn kho, bảo hành công trình) | 18.251 | 10.838 | 15.499 | 8.022 | 10.639 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế (sau khi trích lập các khoản dự phòng) | 16.420 | 14.767 | 4.816 | 5.030 | 5.495 |

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu chủ yếu

2.1. Cơ cấu tổ chức và mô hình hoạt động trong Tổng công ty

*** Đối với Văn phòng cơ quan Tổng công ty:**

Căn cứ Điều lệ được ban hành và sửa đổi, các quy chế, quy định, nội quy làm việc trên từng lĩnh vực được xây dựng và ban hành tương đối đầy đủ, tạo hành lang pháp lý cho mọi hoạt động của Tổng công ty cũng như các đơn vị thành viên.

Văn phòng cơ quan Tổng công ty đã ổn định tổ chức tại các phòng ban chuyên môn phù hợp với điều kiện hoạt động của Tổng công ty. Các Chi nhánh được củng cố, phát triển.

Mục tiêu cơ quan Tổng công ty vừa là đơn vị quản lý chức năng vừa là đơn vị SXKD trực tiếp được tất cả các cấp quản lý đồng thuận thực hiện. Mối quan hệ giữa Tổng công ty và các đơn vị được quy định, phân cấp trách nhiệm rõ ràng, đảm bảo quyền chủ động của cơ sở song vẫn gắn kết hỗ trợ lẫn nhau.

*** Đối với các đơn vị thành viên:**

Tổng công ty đã kết hợp việc điều chỉnh nhân sự, làm rõ thực trạng tài chính và đổi mới mô hình, phương pháp quản lý sản xuất kinh doanh phù hợp với đặc thù của từng ngành nghề. Việc xem xét, cử, điều chỉnh các đại diện phần vốn của Tổng công ty, các chức danh quản lý tại các đơn vị được tiến hành thường xuyên, kiên quyết phù hợp với thực tế khách quan. Đảm bảo mục tiêu đưa các công ty ngày càng lành mạnh và phát triển.

Tiếp tục thực hiện công tác hỗ trợ về tổ chức, nhân sự, tài chính... nhằm khắc phục và hoàn thiện lại cơ cấu tổ chức quản lý và năng lực sản xuất, thi công của một số đơn vị làm ăn thua lỗ, kém hiệu quả.

2.2. Quản lý tài chính, đổi mới hạch toán kế toán:

Đối với các tồn tại tài chính tại các đơn vị đã được Tổng công ty dần làm rõ và xử lý, trích lập dự phòng, xử lý công nợ: tích cực thu hồi, giảm các khoản phải trả, giảm lỗ cho đơn vị.

Nhiệm kỳ vừa qua, Tổng công ty đã được các Cơ quan quản lý Nhà nước thực hiện thanh tra, kiểm tra:

- Cục thuế Hà Nội thực hiện kiểm tra thuế tại Tổng công ty niên độ từ năm 2019-2021. Theo đó, Tổng công ty đã thực hiện đầy đủ kết luận, kiến nghị của Đoàn kiểm tra Thuế TP. Hà Nội.

- Hàng năm, trước khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty, Đoàn công tác của Bộ Công Thương tiến hành thẩm tra Báo cáo tài chính và giám sát tài chính, trên cơ sở đó Bộ Công Thương có văn bản thông qua Báo cáo tài chính cho Tổng công ty.

Tính đến ngày 31/12/2025, số dư các khoản trích lập dự phòng trên Báo cáo Tài chính hợp nhất và Báo cáo Tài chính Công ty mẹ như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

| TT | Nội dung | BCTC hợp nhất | BCTC Công ty mẹ |
|----|---|----------------|-----------------|
| 1 | Dự phòng phải thu khó đòi | 204.253 | 93.509 |
| 2 | Dự phòng giảm giá hàng tồn kho | 12.916 | 12.870 |
| 3 | Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn | 11.875 | 253.146 |
| 4 | Dự phòng phải trả ngắn hạn và dài hạn (bảo hành công trình) | 51.458 | 1.017 |
| | Tổng cộng | 280.502 | 360.542 |

2.3 Thực hiện đầu tư:

Trong nhiệm kỳ qua công tác đầu tư mở rộng sản xuất được thực hiện bởi Công ty Cổ phần bê tông ly tâm Thủ Đức và Công ty CP bê tông ly tâm An Giang. Các đơn vị khác đều thực hiện đầu tư thiết bị phục vụ thi công là chủ yếu.

Bảng tổng hợp giá trị đầu tư tại Tổng công ty 5 năm qua

ĐVT: Triệu đồng

| TT | Nội dung | TH 2021 | TH 2022 | TH 2023 | TH 2024 | TH 2025 | CỘNG |
|----|---|---------|---------|---------|---------|---------|---------|
| | Tổng giá trị đầu tư xây dựng cơ bản thực hiện | 71.166 | 25.520 | 7.609 | 27.591 | 25.041 | 156.927 |

Giá trị đầu tư xây dựng năm 2021-2022 chủ yếu là giá trị đầu tư nhà máy sản xuất sản phẩm bê tông ly tâm ứng lực trước tại Bến Cát của Công ty cổ phần bê tông ly tâm Thủ Đức.

Nguồn vốn đầu tư thực hiện cơ bản từ nguồn vốn vay và nguồn vốn kinh doanh của các đơn vị.

2.4. Về Dự án Nhà máy Xi măng Thái Nguyên

- Hồ sơ báo cáo quyết toán vốn đầu tư: Đã được đơn vị tư vấn VAE kiểm toán độc lập về báo cáo quyết toán dự án hoàn thành. Báo cáo quyết toán được lập phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của Bộ Tài Chính về báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành;
- VINAINCON đã có công văn số 461/VINAINCON-TCKT ngày 12/10/2017 kèm theo hồ sơ quyết toán vốn đầu tư hoàn thành - Dự án nhà máy Xi măng Thái Nguyên trình Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Tuy nhiên đến nay chưa được phê duyệt.

III. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ VỐN

1. Vốn điều lệ

- Vốn Điều lệ của Tổng công ty là **550.000 triệu đồng**.
- Vốn của TCT đầu tư vào các Công ty con, Công ty liên kết như sau:

| TT | Đơn vị | Vốn góp thực tế TCT (Triệu đồng) | Ghi chú |
|------------|---|-------------------------------------|---|
| I | Công ty TNHH MTV | 370.000 | |
| 1 | Xây lắp điện 2 | 70.000 | |
| 2 | Xây lắp điện 4 | 90.000 | |
| 3 | Xây lắp hoá chất | 0 | Đang xem xét cơ cấu đơn vị nên chưa thực hiện góp vốn |
| 4 | Cơ khí hóa chất Hà Bắc | 10.000 | |
| 5 | Xi măng Quang Sơn | 200.000 | |
| II | Công ty cổ phần chi phối (08 Công ty) | 103.305 | |
| III | Công ty liên kết và đầu tư dài hạn khác (15 Công ty) | 83.147 | |
| | Tổng cộng | 556.452 | |

Như vậy, những năm qua 100% nguồn vốn hoạt động SXKD của Công ty mẹ là từ vốn lưu động và vốn vay từ các tổ chức tín dụng.

2. Hiệu quả từ việc đầu tư tài chính

Trong nhiệm kỳ 2021 - 2025 hiệu quả đầu tư vốn tại các Công ty con, Công ty liên kết như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | CHỈ TIÊU | TH2021 | TH2022 | TH2023 | TH2024 | TH2025 | CỘNG |
|----|------------------------------------|---------------|---------------|---------------|---------------|---------------|---------------|
| 1 | Thu cổ tức tại các Công ty cổ phần | 23.331 | 19.086 | 12.746 | 9.809 | 10.312 | 75.283 |
| 2 | Thu LNST từ Công ty XLD2 và XLD4 | 4.148 | 4.977 | 2.443 | 2.859 | 4.270 | 18.698 |
| | Tổng cộng | 27.479 | 24.063 | 15.189 | 12.668 | 14.582 | 93.981 |

IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ, LAO ĐỘNG VÀ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác nhân sự và lao động

- Thực hiện rà soát, sửa đổi và ban hành mới hệ thống Nội quy lao động, Quy chế tiền lương phù hợp với Bộ luật Lao động 2019 và các văn bản hướng dẫn.

- Thực hiện tái cấu trúc sơ đồ tổ chức tại Tổng công ty và một số đơn vị thành viên theo hướng tinh gọn, đa năng, xóa bỏ các khâu trung gian không cần thiết. Thường xuyên tổ chức tuyên truyền và phổ biến kiến thức chuyên môn cho cán bộ nhân viên của Tổng công ty và các đơn vị thành viên. Cụ thể: Tổ chức tập huấn chuyên sâu Về Luật Lao động, Chính sách tiền lương và Luật BHXH, BHYT, BHTN, cử cán bộ tham gia lớp bồi dưỡng chuyên sâu kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ pháp luật về quản trị nhân sự và xử lý vi phạm lao động cho doanh nghiệp.

2. Công tác tiền lương

- Năm 2021 đến năm 2025, năng suất lao động tăng, mức lương bình quân của người lao động và người quản lý toàn Tổng công ty tăng qua các năm đảm bảo đời sống của người lao động càng phát triển;
- Từ năm 2025, Căn cứ Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/2/2025 của Chính phủ về quản lý người lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp Nhà nước có hiệu lực thi hành từ 15/4/2025; Căn cứ Thông tư số 003/TT-BNV ngày 28/4/2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quản lý người lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp Nhà nước có hiệu lực thi hành từ 15/6/2025; Tổng công ty đã ban hành Quy chế quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với các đơn vị thành viên thuộc Tổng công ty số 89/QĐ-VINAINCON-HĐQT để giao và quyết toán quỹ tiền lương hàng năm đối với các đơn vị phụ thuộc, Công ty TNHH MTV, Công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Tổng công ty.
- Năm 2021 đến 2023, tình hình thiên tai, lũ lụt Miền Trung, dịch bệnh Covid 19 ảnh hưởng rất lớn đến quá trình sản xuất kinh doanh của các đơn vị trực thuộc cũng như toàn bộ Tổng công ty, tuy nhiên toàn Tổng công ty vẫn cố gắng đảm bảo mức lương của người lao động được ổn định và tăng trưởng.

3. Công tác thanh tra, pháp chế

Trong giai đoạn 2021-2026, Tổng công ty và các đơn vị thành viên thực hiện khởi kiện một số doanh nghiệp: Công ty CPXD và xử lý nền móng Thành Đông; Công ty CP MES-ENGINEERING để thu hồi công nợ (với giá trị đã thu hồi được là 2,6 tỷ đồng); Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Tổng công ty, đơn vị thành viên trước các cơ quan pháp luật khi có vụ việc xảy ra.

Bên cạnh đó, bộ phận pháp chế cũng đã tham mưu giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Tổng công ty và các vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của các đơn vị thành viên.

ĐÁNH GIÁ CHUNG NHIỆM KỲ III (2021 – 2026)

Giai đoạn 2021-2026 là một thời kỳ đầy biến động đối với VINAINCON khi doanh nghiệp phải đối mặt với sự chông chênh của các khoản nợ cũ và sự sụt giảm biên lợi nhuận do cạnh tranh thị trường. Mặc dù doanh thu toàn Tổng công ty thường xuyên đạt hoặc vượt kế hoạch (năm 2024 đạt 123% kế hoạch), nhưng chỉ tiêu lợi nhuận lại không đạt được như kỳ vọng của Đại hội đồng cổ đông.

Sự nghịch lý giữa tăng trưởng doanh thu và sự gia tăng của lỗ ròng được giải thích bởi gánh nặng chi phí tài chính quá lớn, đặc biệt là các khoản lỗ chênh lệch tỷ giá tại Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn và lãi vay từ các khoản đầu tư dài hạn. Bên cạnh đó, các khoản nợ khó đòi từ các đối tác cũ như Tisco và một số doanh nghiệp khác cũng làm xói mòn dòng tiền của Tổng công ty.

Tình hình tài chính này đã hạn chế khả năng tiếp cận vốn tín dụng của VINAINCON để phục vụ cho các gói thầu mới. Tuy nhiên vẫn có những điểm sáng từ các đơn vị thành viên như Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang, Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức, Công ty TNHH MTV Xây lắp Điện 4 là những đơn vị luôn duy trì được sự tăng trưởng ổn định.

PHẦN THỨ BA
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN
MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC NHIỆM KỲ 2026 - 2031

I. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026

1. Nhận định những khó khăn thuận lợi

Năm 2026 tiếp tục được dự báo là một năm có nhiều cơ hội và thách thức đan xen. Những biến động khó lường về địa chính trị toàn cầu vẫn đang gây áp lực trực tiếp lên chuỗi cung ứng, làm biến động giá nguyên nhiên vật liệu xây dựng và năng lượng. Bên cạnh đó, mặt bằng chi phí lãi vay huy động tài chính duy trì ở mức cao sẽ là những rào cản đáng kể đối với nỗ lực cải thiện biên độ lợi nhuận của toàn hệ thống. Tuy nhiên, bằng sự chủ động và tận dụng tối đa các lợi thế cốt lõi, Tổng công ty định hướng các lĩnh vực trọng yếu như sau:

- *Lĩnh vực Thi công Xây lắp Điện (PCC2, PCC4):* Bên cạnh nguồn việc ổn định từ các hợp đồng chuyển tiếp với giá trị khoảng **1.680 tỷ đồng** (*PCC2 680 tỷ đồng và PCC4 1.000 tỷ đồng*); nhu cầu cấp bách về an ninh năng lượng quốc gia, đặc biệt là tại khu vực miền Bắc, sẽ mở ra làn sóng thầu mới về các đường dây truyền tải và trạm biến áp trọng điểm. Đây chính là tiền đề vững chắc để PCC2 và PCC4 khai thác tối đa năng lực, quyết tâm hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.
- *Lĩnh vực thi công xây dựng Dân dụng và Công nghiệp:* Với giá trị hợp đồng chuyển tiếp sang năm 2026 khoảng **1.500 tỷ đồng** (*Chi nhánh MPC 490 tỷ, Chi nhánh Miền Nam 1.010 tỷ*) lĩnh vực thi công xây dựng dân dụng và công nghiệp đã sớm xác lập được nền tảng khối lượng công việc ngay từ đầu năm. Đây là điều kiện thuận lợi về mặt doanh thu, cho phép đơn vị tập trung vào công tác quản trị thực hiện dự án để đảm bảo tiến độ và chỉ tiêu lợi nhuận theo kế hoạch đề ra.
- *Lĩnh vực sản xuất cấu kiện Bê tông (Thủ Đức, An Giang):* Dựa trên bề dày kinh nghiệm và uy tín thương hiệu đã được khẳng định, Bê tông Thủ Đức và Bê tông An Giang tiếp tục nắm giữ thị phần chi phối tại khu vực phía Nam và Tây Nam Bộ. Mối quan hệ chiến lược với các chủ đầu tư lớn là nền tảng giúp hai đơn vị duy trì tệp khách hàng ổn định và các đơn hàng dài hạn. Với tinh thần chủ động trong công tác tiếp thị và khai thác thị trường, chúng ta hoàn toàn có cơ sở tin tưởng hai đơn vị này sẽ là đầu tàu hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu đề ra.
- *Lĩnh vực sản xuất Xi măng:* Mặc dù ngành xi măng đang ghi nhận những tín hiệu phục hồi khả quan từ tiêu thụ nội địa trong quý I/2026, nhưng đối với Tổng công ty, đây vẫn là năm mang tính quyết định. Xi măng Quang Sơn cần tập trung mọi nguồn lực để khơi thông "điểm nghẽn" pháp lý tại mỏ đá vôi La Hiên. Việc hoàn tất gia hạn giấy phép khai thác không chỉ giúp nhà máy tái khởi động sản xuất để tận dụng nhu cầu thị trường đang cao, mà còn là yếu tố tiên quyết để gỡ bỏ gánh nặng cho chỉ tiêu lợi nhuận hợp nhất của toàn Tổng công ty.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD năm 2026

Trên cơ sở nhận định những thuận lợi khó khăn nêu trên, Căn cứ các điều kiện thực tế, Tổng công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2026 như sau:

i) Kế hoạch năm 2026 toàn Tổng công ty

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị | KH 2026 |
|----|--|-------------------|-------------------|
| 1 | Tổng doanh thu và thu nhập khác. | Tỷ đồng | 3.600,000 |
| | <u>Trong đó:</u> | | |
| | - Tổng Doanh thu và thu nhập khác (không bao gồm Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn) | Tỷ đồng | 3.270,250 |
| | - Doanh thu của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn | Tỷ đồng | 329,750 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế hợp nhất. | Tỷ đồng | (407,400) |
| | <u>Trong đó:</u> | | |
| | - Lợi nhuận (không bao gồm Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn) | Tỷ đồng | 30,550 |
| | - Lỗ tại Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn | Tỷ đồng | (437,950) |
| 3 | Lao động huy động bình quân toàn Tổng công ty (lao động trong danh sách) | Người | 1.840 |
| 4 | Tổng quỹ lương toàn Tổng công ty (lao động trong danh sách) | Tỷ đồng | 279,000 |
| 5 | Thu nhập bình quân (lao động trong danh sách) | Đ/ng/tháng | 12.636.000 |

Ghi chú:

- Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận sau thuế toàn Tổng công ty bao gồm doanh thu và lợi nhuận sau thuế hợp nhất của các Công ty con.
- Lợi nhuận của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn lỗ (437,950) tỷ đồng chưa bao gồm lãi/lỗ do đánh giá lại chênh lệch tỷ giá ngoại tệ cuối năm.

ii) Kế hoạch năm 2026 tại Công ty mẹ - Tổng công ty

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | KH 2026 |
|----|---|---|---------|
| 1 | Tổng doanh thu và thu nhập khác (Đã loại trừ doanh thu trùng) | Tỷ đồng | 835,000 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 6,050 |
| 3 | Phân phối lợi nhuận sau thuế | Căn cứ kết quả SXKD năm 2026, HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ năm 2027 xem xét, quyết định. | |
| | - Chia cổ tức | | |
| | - Trích lập các quỹ | | |

3. Tiền lương cán bộ quản lý chuyên trách, người lao động (khỏi cơ quan TCT) và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (kiêm nhiệm)

3.1. Tiền lương và thù lao năm 2025

Theo quy định hiện hành của Nhà nước, căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ - Tổng công ty, tiền lương và thù lao năm 2025 như sau:

- Tổng quỹ lương Thành viên hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Ban điều hành và Tiền lương người lao động khỏi cơ quan TCT được trích **17,308 tỷ đồng**. Số đã trích vào chi phí SXKD năm 2025 là **13,430 tỷ đồng**.
- Thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên được trích tối đa là **720 triệu đồng**. Thực tế thù lao Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên Tổng công ty năm 2025 là **240 triệu đồng**. Cụ thể:

| TT | Đối tượng | Số người | Mức thù lao (đồng) | Số Tháng | Tổng (đồng) |
|------------------|-----------------|----------|--------------------|----------|--------------------|
| 1 | Thành viên HĐQT | 2 | 4.000.000 | 12 | 96.000.000 |
| 2 | Thành viên HĐQT | 1 | 8.000.000 | 12 | 96.000.000 |
| 3 | Thành viên BKS | 2 | 2.000.000 | 12 | 48.000.000 |
| Tổng cộng | | 5 | | | 240.000.000 |

3.2. Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2026

Theo quy định hiện hành của Nhà nước, căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ - Tổng công ty năm, kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2026 như sau:

- i) Quỹ tiền lương kế hoạch người người lao động, Ban điều hành, Thành viên hội đồng quản trị, Kiểm soát viên là: **17,322 tỷ đồng**;
- ii) Thù lao của Thành viên hội đồng quản trị, Kiểm soát viên tối đa là:

| TT | Đối tượng | Số người | Mức thù lao (đồng) | Số Tháng | Tổng (đồng) |
|------------------|-----------------|----------|--------------------|----------|--------------------|
| 1 | Thành viên HĐQT | 3 | 12.000.000 | 12 | 432.000.000 |
| 2 | Thành viên BKS | 2 | 12.000.000 | 12 | 288.000.000 |
| Tổng cộng | | 5 | | | 720.000.000 |

II. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC NHIỆM KỲ IV (2026 - 2031)

Trong nhiệm kỳ mới 2026-2031, Hội đồng quản trị Tổng công ty đề ra 04 mục tiêu trọng tâm cụ thể như sau:

1. Đối với Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn

- *Tháo gỡ khó khăn tài chính:* Kiến nghị Chính phủ và Bộ Tài chính ban hành cơ chế đặc thù xử lý nợ cho Xi măng Quang Sơn, tạo điều kiện để Tổng công ty hoàn trả các khoản nợ còn lại (tại Ngân hàng Phát triển Việt Nam - VDB và Quỹ tích lũy Bộ Tài chính).
- *Tối ưu hóa nguồn lực:* Tiếp tục tập trung toàn bộ nguồn lực của Tổng công ty và Xi măng Quang Sơn nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.

2. Phát triển thị trường, mở rộng quy mô xây lắp và hỗ trợ phục hồi các đơn vị thành viên

Trong nhiệm kỳ vừa qua, Văn phòng Tổng công ty từ nhiệm vụ quản lý các đơn vị thành viên tiến tới SXKD thi công trực tiếp với các công trình ở tất cả các lĩnh vực. Trong nhiệm kỳ 2026 - 2031, Tổng công ty tiếp tục phát triển thị trường, mở rộng quy mô hoạt động thi công xây lắp, hỗ trợ phục hồi các đơn vị thành viên nhằm mục tiêu tăng lợi nhuận cho Văn phòng Tổng công ty nói chung cũng như các đơn vị thành viên nói riêng đồng thời tạo công ăn việc làm cho các đơn vị thành viên. Các lĩnh vực trọng tâm cụ thể:

- *Xây lắp điện:* Đẩy mạnh mảng xây lắp điện, đường dây và trạm cao áp. Phát triển SXKD của PCC2, PCC4 và Văn phòng Tổng công ty nhằm giữ vững thị trường và nâng cao thế mạnh cạnh tranh.
- *Xây dựng dân dụng:* Đẩy mạnh thi công công trình dân dụng, trọng tâm là phân khúc nhà cao tầng tại Văn phòng Tổng công ty.
- *Cấu kiện bê tông:* củng cố và mở rộng quy mô SXKD cấu kiện bê tông cốt thép; đa dạng hóa sản phẩm và phát triển các dòng sản phẩm công nghệ cao tại Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức và Công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang.
- *Kết cấu thép và cơ khí:* Khôi phục, phát triển ngành nghề kết cấu thép và các sản phẩm kim loại tại Văn phòng Tổng công ty và Công ty TNHH MTV Cơ khí Hóa chất Hà Bắc; từng bước củng cố vững chắc thị trường.
- *Tái cơ cấu hệ thống:* Đánh giá sát sao từng đơn vị thành viên để có phương án hỗ trợ kịp thời đối với các đơn vị có tiềm năng. Kiên quyết chấm dứt hoạt động hoặc thoái vốn tại các đơn vị không còn khả năng phát triển.

3. Công tác tái cơ cấu doanh nghiệp

Đối với các đơn vị có vốn góp của VINAINCON hoạt động thua lỗ kéo dài, lỗ lũy kế lớn dẫn đến âm vốn chủ sở hữu, không có tài sản, mất khả năng kiểm soát hoặc tiềm ẩn rủi ro pháp lý cao. Hội đồng quản trị sẽ nghiên cứu xây dựng phương án thoái vốn cụ thể để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trong thời gian tới.

4. Phát triển ngành nghề đầu tư, kinh doanh bất động sản

- *Định hướng chiến lược:* Từng bước đưa đầu tư và kinh doanh bất động sản trở thành ngành nghề mới của Tổng công ty. Trên cơ sở phát huy tiềm lực sẵn có kết hợp liên doanh, liên kết với các đối tác uy tín, mục tiêu phát triển thương hiệu VINAINCON trở thành nhà đầu tư bất động sản chuyên nghiệp.
- *Đón đầu chính sách:* Bám sát chủ trương của Đảng, Nhà nước và kế hoạch triển khai của Chính phủ, UBND TP.HCM về phát triển nhà ở xã hội giai đoạn 2025–2030 với nhiều cơ chế ưu đãi dành cho doanh nghiệp.
- *Khai thác quỹ đất hiệu quả:* Tối ưu hóa giá trị các quỹ đất hiện có do Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức (TDC) và Công ty TNHH MTV Xây lắp Điện 2 (PCC2) quản lý (đảm bảo phù hợp quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch phân khu). Đây là tiền đề quan trọng để Tổng công ty và các đơn vị thành viên đa dạng hóa lĩnh vực hoạt động SXKD, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, từng bước mở rộng sang lĩnh vực phát triển đô thị, nhà ở thương mại và trọng tâm là các dự án nhà ở xã hội.

Kế hoạch các chỉ tiêu chính Nhiệm kỳ 2026 - 2031

Đơn vị tính: Tỷ đồng

| TT | Chỉ tiêu | Năm 2026 | Năm 2027 | Năm 2028 | Năm 2029 | Năm 2030 |
|----|--|-----------------|----------------|----------------|----------------|----------------|
| 1 | Tổng Doanh thu và thu nhập khác | 3.600,00 | 4.450,0 | 4.650,0 | 4.950,0 | 5.200,0 |
| | <u>Trong đó:</u> | | | | | |
| | - Tổng Doanh thu và thu nhập khác (không bao gồm Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn) | 3.270,250 | 3.780,0 | 3.935,0 | 4.200,0 | 4.415,0 |
| | - Doanh thu của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn | 329,750 | 670,0 | 715,0 | 750,0 | 785,0 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế Hợp nhất | (407,40) | (385,0) | (287,0) | (202,0) | (115,0) |
| | <u>Trong đó:</u> | | | | | |
| | Lợi nhuận không bao gồm Công ty Xi măng Quang Sơn | 30,550 | 34,0 | 36,000 | 38,0 | 40,0 |
| | Lỗ tại Công ty Xi măng Quang Sơn | (437,950) | (419,0) | (403,0) | (390,0) | (375,0) |
| | Lợi nhuận Kinh doanh Bất động sản | 0 | 0 | 80,0 | 150,0 | 220,0 |

Ghi chú:

- i) Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận sau thuế toàn Tổng công ty bao gồm doanh thu và lợi nhuận sau thuế hợp nhất của các Công ty con.
- ii) Lãi/Lỗ của Công ty TNHH một thành viên Xi măng Quang Sơn chưa bao gồm lãi/lỗ do đánh giá lại chênh lệch tỷ giá ngoại tệ cuối năm.

Trên đây là báo cáo tổng kết toàn diện các mặt hoạt động của Hội đồng quản trị, công tác điều hành sản xuất kinh doanh năm 2025 và nhiệm kỳ III (2021–2026); đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ cùng các giải pháp thực hiện cho năm 2026 và nhiệm kỳ IV (2026–2031).

Kính thưa quý vị đại biểu cùng toàn thể quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Tổng công ty luôn làm việc với tinh thần trách nhiệm cao nhất, nỗ lực hành động vì lợi ích chung của doanh nghiệp và quyền lợi của các cổ đông. Trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều thách thức, do chịu ảnh hưởng từ kết quả hoạt động SXKD của Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn, Tổng công ty chưa thể thực hiện việc chia cổ tức. Đây là điều hết sức đáng tiếc và là một áp lực lớn đối với ban lãnh đạo trong điều kiện thị trường hiện nay. Hội đồng quản trị rất mong nhận được sự thấu hiểu, sẻ chia và những ý kiến đóng góp quý báu từ quý cổ đông để công tác quản trị của Tổng công ty ngày càng hoàn thiện, hiệu quả hơn.

Cuối cùng, thay mặt Hội đồng quản trị Tổng công ty, tôi xin trân trọng cảm ơn và kính chúc quý vị khách quý cùng toàn thể quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn!



CÁC NỘI DUNG THÔNG QUA TẠI ĐHĐCĐ 2026

1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025; Nhiệm kỳ 2021-2026;
2. Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;
3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025;
4. Báo cáo của Ban kiểm soát Tổng công ty;
5. Kế hoạch SXKD năm 2026; Nhiệm kỳ 2026-2031;
6. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2025, Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2026 của cán bộ quản lý chuyên trách, người lao động (*khỏi cơ quan TCT*) và Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (*kiêm nhiệm*);
7. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và tổ chức hoạt động của Tổng công ty;
8. Bầu HĐQT và Ban kiểm soát Tổng công ty Nhiệm kỳ 2026-2031;
9. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026

HĐQT đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập theo danh sách được Bộ Tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026 để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.